

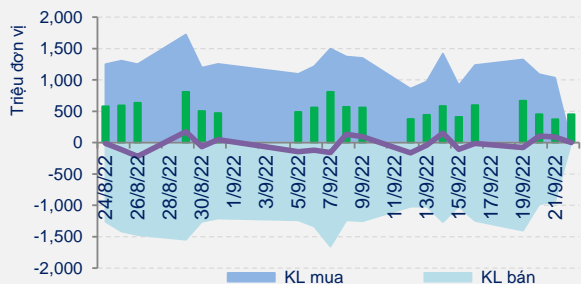
MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 22/9/2022

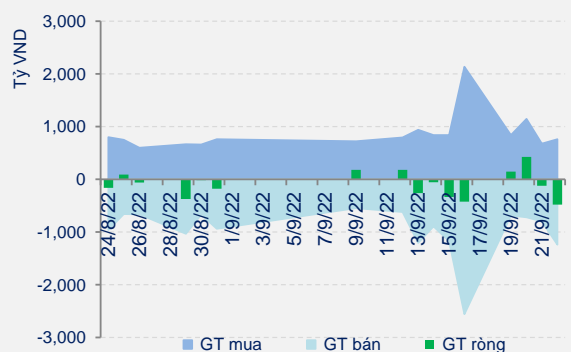
Thống kê thị trường	HOSE	HNX
Index	1,214.70	265.64
% Thay đổi	↑ 0.34%	↑ 0.21%
KLGD (CP)	451,242,639	61,261,587
GTGD (tỷ đồng)	11,653.05	1,203.56
Tổng cung (CP)	-	89,817,600
Tổng cầu (CP)	-	93,703,400

Giao dịch NĐTNN	HOSE	HNX
KL bán (CP)	34,759,298	574,690
KL mua (CP)	23,457,737	113,500
GT mua (tỷ đồng)	760.56	1.92
GT bán (tỷ đồng)	1,239.74	9.50
GT ròng (tỷ đồng)	(479.17)	(7.58)

Tương quan cung cầu HOSE



Giá trị Giao dịch NĐTNN HOSE



CÁC CỔ PHIẾU CÓ ẢNH HƯỞNG NHẤT ĐẾN VN-INDEX



DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG

Không ngoài dự đoán, FED đã tiếp tục nâng lãi suất thêm 75 điểm cơ bản trong kỳ họp FOMC vào đêm qua. Nhưng đáng chú ý hơn là việc Chủ tịch FED Jerome Powell tuyên bố quá trình tăng lãi suất có thể tiếp diễn trong thời gian tới và chỉ hạ lãi suất từ năm 2024 khi lạm phát đã được kiểm soát. Chính điều này đã khiến cho thị trường chứng khoán Mỹ giảm điểm mạnh trong phiên giao dịch đêm qua.

Diễn biến tại thị trường Việt Nam cũng là tiêu cực trong phần lớn thời gian phiên hôm nay khi các chỉ số đều chìm trong sắc đỏ. Nhưng lực cầu gia tăng từ cuối phiên chiều trở đi giúp mức giảm dần được thu hẹp và các chỉ số thị trường đã kết phiên trong sắc xanh.

Cụ thể, kết thúc phiên giao dịch, VN-Index tăng 4,15 điểm (+0,34%) lên 1.214,7 điểm. Độ rộng trên sàn HOSE nghiêng nhẹ về tích cực với 254 mã tăng (7 mã tăng trần), 79 mã tham chiếu, 204 mã giảm (3 mã giảm sàn). HNX-Index tăng nhẹ với 0,55 điểm (+0,21%) lên 265,64 điểm. Độ rộng trên sàn HNX cũng là tích cực với 100 mã tăng (9 mã tăng trần), 59 mã tham chiếu, 76 mã giảm (6 mã giảm sàn).

Nhóm cổ phiếu chứng khoán tăng mạnh nhất trong phiên hôm nay với mức tăng mạnh trên các mã như SSI (+2,7%), VND (+2,7%), HCM (+5,2%), VCI (+3,7%), SHS (+3,6%), VIX (+2,2%), MBS (+4,7%)...; thậm chí BSI (+6,8%) còn tăng trần.

Các cổ phiếu thuộc nhóm ngành xây dựng có thể hưởng lợi từ quá trình đầu tư công tiếp tục là điểm sáng trong phiên hôm nay với nhiều mã tăng giá như VCG (+3,8%), LCG (+4,9%), FCN (+3,1%), PC1 (+1,8%), HBC (+1,1%), VGC (+2,4%), IJC (+2,2%)...

Nhóm cổ phiếu ngân hàng có sự phân hóa mạnh khiến cho thị trường khó có thể bứt phá về mặt điểm số.

Khối ngoại bán ròng phiên thứ hai liên tiếp trên HOSE với giá trị ròng đạt 482,63 tỷ đồng. Mã chứng khoán bị bán ròng nhiều nhất là NLG với 108 tỷ đồng tương ứng với 3,1 triệu cổ phiếu, tiếp theo là BCM với 94,9 tỷ đồng tương ứng với 986,7 nghìn cổ phiếu và KDH với 78,7 tỷ đồng tương ứng với 2,5 triệu cổ phiếu. Ở chiều ngược lại, HPG là mã chứng khoán được mua ròng mạnh nhất với 45,2 tỷ đồng tương ứng với 2 triệu cổ phiếu.

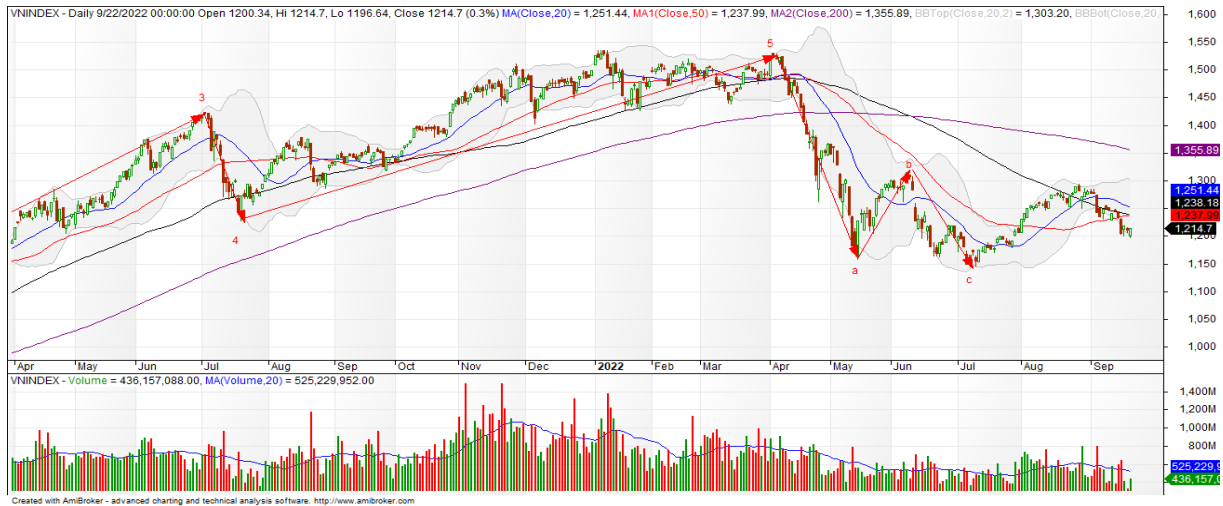
Trên thị trường phái sinh, các hợp đồng tương lai VN30 vẫn đang thấp hơn so với chỉ số cơ sở VN30 từ 3,94 điểm đến 11,14 điểm, cho thấy các nhà giao dịch vẫn đang nghiêng về khả năng thị trường có thể điều chỉnh trở lại những với dự địa giảm ít hơn.

MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 22/9/2022

PHÂN TÍCH KỸ THUẬT

VN-Index



VN-INDEX có thêm một phiên test vùng hỗ trợ tâm lý quanh 1.200 điểm thành công và hồi phục khá tốt kể từ đây. Lực cầu bắt đáy quanh ngưỡng hỗ trợ tâm lý kể trên vẫn là tương đối tốt để giúp thị trường hồi phục. Thanh khoản trong phiên hôm nay có sự cải thiện so với phiên trước đó, tuy vẫn dưới mức trung bình của 20 phiên gần nhất nhưng cũng cho thấy nỗ lực của bên mua vào trong phiên hôm nay.

Tuy tăng điểm nhẹ nhưng trên góc nhìn phân tích kỹ thuật, VN-INDEX vẫn kết phiên dưới các ngưỡng kỹ thuật quan trọng, lần lượt là vùng 1.235-1.240 điểm (MA50-100 ngày), 1.250 điểm (MA20 ngày) và 1.355 điểm (MA200 ngày). Điều này khiến xu hướng của thị trường tiếp tục ở trong trạng thái tiêu cực trong cả ngắn, trung và dài hạn nếu xét theo tiêu chuẩn các đường trung bình đi động. Do đó, thị trường có thể sẽ điều chỉnh trở lại trong phiên giao dịch tiếp theo nếu như áp lực bán gia tăng ở những vùng giá cao hơn.

Trên góc nhìn dài hạn hơn, chúng tôi đánh giá đỉnh của sóng hồi phục trước đó quanh ngưỡng tâm lý 1.300 điểm tạo thành vào đầu tháng 6/2022 là vùng kháng cự mạnh và vùng đáy của sóng điều chỉnh quanh ngưỡng 1.140 điểm vào đầu tháng 7/2022 là hỗ trợ mạnh của thị trường trong thời gian tới. Do đó, xu hướng chủ đạo của thị trường có thể là biến động giằng co với những nhịp tăng giảm đan xen trong biên độ 1.140-1.300 điểm từ giờ cho đến hết năm nay.

NHẬN ĐỊNH THỊ TRƯỜNG

VN-INDEX chịu áp lực tâm lý từ thông tin FED tăng lãi suất, nhưng vẫn giữ được vùng tâm lý quanh 1.200 điểm và phục hồi với thanh khoản cải thiện tốt hơn. Kết phiên VN-INDEX tăng 0,34% lên 1.214,70 điểm, khối lượng giao dịch tăng 33,93% so với phiên trước. VN-INDEX vẫn giao dịch dưới xu hướng giảm giá với vùng hỗ trợ tâm lý 1.200 điểm -1.211 điểm, vùng kháng cự quanh 1.228 điểm -1.235 điểm. Điểm tích cực là tâm lý ngắn hạn dần cải thiện khi áp lực bán ngắn hạn của các vị thế T2 về tài khoản đầu giờ chiều giảm, cũng như các vị thế mua T2 bắt đầu cải thiện khả năng sinh lợi. Khối lượng giao dịch của thị trường cải thiện, với nhóm mã xây dựng, đầu tư công, nông nghiệp...vượt mức trung bình. Đây cũng là nhóm mã đang có diễn biến tốt, đang thu hút lực cầu ngắn hạn gia tăng, cho thấy trong thị trường vẫn duy trì nhiều kỳ vọng tăng trưởng, sinh lợi.

Trên góc nhìn dài hạn, thị trường vẫn đang tích lũy trên nền định giá ở mức thấp so với trung bình 5 năm gần nhất. Nhà đầu tư duy trì tỉ trọng hợp lý, chờ thêm các thông tin mới về tình hình kinh doanh của doanh nghiệp khi Quý III/2022 gần kết thúc, các thông tin vĩ mô, tăng trưởng GDP... cũng như xu hướng của thị trường chung cải thiện tốt hơn để xem xét gia tăng thêm tỉ trọng đầu tư đối với các mã có tiềm năng tăng trưởng tốt.

Quý nhà đầu tư có thể tham khảo danh mục cổ phiếu khuyến nghị của chúng tôi để có quyết định hợp lý. Có thể xem xét ưu tiên vào nhóm mã hạ tầng, năng lượng, viễn thông phù hợp với nội dung định hướng ưu tiên trong Quy hoạch tổng thể quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050_Dự kiến sẽ trình Chính phủ xem xét thông qua và trình Quốc hội quyết định tại kỳ họp thứ 4, Quốc hội khóa XV vào tháng 10.



MARKET LENS

Phiên giao dịch ngày: 22/9/2022

DANH SÁCH CỔ PHIẾU THEO DÕI

MÃ	Giá hiện tại (1.000đ)	Vùng mua dự kiến (1.000 đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Thông số cơ bản			Điều kiện giải ngân
					P/E	T.trường Doanh thu	T.trường Lợi nhuận	
CNG	38.45	37-39	50-52	35	8.7	44.7%	79.5%	Theo dõi giải ngân, hỗ trợ ngắn hạn 38.5+-
HAH	54.40	46-50	60-61	44	5.3	106.8%	191.1%	Theo dõi chờ giải ngân
DRC	31.85	28-29.5	34-36	27	14.0	-4.7%	-21.2%	Theo dõi chờ giải ngân
IJC	21.25	20-21	25-26	18	9.0	26.8%	6.6%	Theo dõi chờ giải ngân
TDC	23.00	19-21	25-26	17	21.7	66.4%	413.0%	Theo dõi chờ giải ngân
HCM	27.20	25-26.5	31-32	23	10.2	9.8%	-1.4%	Theo dõi chờ giải ngân
KSB	26.60	25-26.5	32-33	23	8.8	-11.5%	-25.2%	Theo dõi chờ giải ngân

DANH SÁCH KHUYẾN NGHỊ ĐANG MỞ

Ngày mở vị thế	MÃ	Giá hiện tại (1.000đ)	Giá mua (1.000đ)	Giá mục tiêu (1.000 đ)	Giá dừng lỗ (1.000đ)	Hiệu quả đầu tư (%)	Cập nhật Vị thế/trạng thái
29/6/2022	VPI	61.00	57.45	76-78	58	6.18%	Nắm giữ
4/7/2022	VCG	25.80	18.20	24-26	23	41.76%	Nắm giữ
12/7/2022	ASM	17.25	13.45	16.5-17	15.5	28.25%	Nắm giữ
25/8/2022	PVT	21.60	21.80	26-28	20.5	-0.92%	Nắm giữ
9/9/2022	QNS	45.69	47.20	62-64	42	-3.20%	Nắm giữ
13/9/2022	IDI	21.25	21.70	25-26	20	-2.07%	Nắm giữ
15/9/2022	BWE	50.20	50.30	60-62	45	-0.20%	Nắm giữ
20/9/2022	DCM	37.00	34.00	44-45	31	8.82%	Nắm giữ

TIN VÍ MÔ

Thủ tướng: Bộ Nông nghiệp chủ trì đảm bảo tuyệt đối an ninh lương thực

Thủ tướng đề nghị ngành nông nghiệp đẩy mạnh cơ cấu lại và phát triển sản xuất nông nghiệp theo hướng kinh tế nông nghiệp hiệu quả, bền vững, thúc đẩy xuất khẩu nông sản. Bộ trưởng Lê Minh Hoan khẳng định năm nay ngành nông nghiệp sẽ đạt được các chỉ tiêu kế hoạch đã đề ra.

Quảng Ninh đặt mục tiêu hoàn thành giải ngân 80% vốn đầu tư công trong tháng 9

Tính đến 19/9, Quảng Ninh mới giải ngân được gần 7.300 tỷ trên 16.810 tỷ đồng, đạt 43,3% kế hoạch. 6 dự án kế hoạch năm nay chưa khởi công, Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu các địa phương phải khẩn trương hoàn thiện các thủ tục đảm bảo khởi công trong tháng 11.

Thủ tướng chỉ đạo nóng sau khi Fed tăng lãi suất

Thủ tướng yêu cầu NHNN nghiên cứu tăng lãi suất điều hành, huy động nhưng giữ ổn định mặt bằng lãi suất cho vay. Thủ tướng nhấn mạnh mục tiêu là ưu tiên ổn định kinh tế vĩ mô, kiểm soát lạm phát, thúc đẩy tăng trưởng, bảo đảm các cân đối lớn.

Phó thủ tướng: Không đầu tư sớm, sân bay Nội Bài sẽ quá tải

Với tốc độ tăng trưởng nhanh, sân bay Nội Bài có thể đạt 50 triệu khách năm 2030 nếu không đầu tư kịp thời sẽ quá tải. Phó Thủ tướng yêu cầu mỗi khâu, mỗi giai đoạn phải đảm bảo chặt chẽ về pháp lý.

Các dự án trọng điểm của TP Biên Hòa đều đang chậm tiến độ

Dự án Đường ven sông Cái chưa thể khởi công trong năm 2022 là do chưa hoàn thành giải phóng mặt bằng, các thủ tục đầu tư. TP Biên Hòa có 7 công trình, dự án trọng điểm và các dự án xây dựng các khu tái định cư đang được triển khai thực hiện nhưng đều chậm tiến độ.

Bảo đảm hiệu quả công tác điều hành xuất khẩu gạo, ổn định thị trường và lợi ích người dân

Tổng cục Ngoại thương Ấn Độ vừa ban hành lệnh cấm xuất khẩu đối với mặt hàng gạo tằm và áp thuế nhập khẩu đối với mặt hàng gạo trắng và gạo lứt. Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính chỉ đạo các bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Công Thương, Tài chính nghiên cứu thông tin Ấn Độ cấm xuất khẩu và áp thuế nhập khẩu gạo, chủ động theo dõi, bám sát tình hình để thực hiện các biện pháp, giải pháp kịp thời.



TIN DOANH NGHIỆP

Tracodi dừng phương án phát hành 900 tỷ đồng trái phiếu riêng lẻ do chưa phù hợp Nghị định 65

Tracodi muốn huy động 900 tỷ đồng trái phiếu với lãi suất 11%/năm cho 4 kỳ tính lãi đầu tiên. Công ty cần thời gian lập lại kế hoạch cho phương án thu xếp các nguồn vốn huy động khác nhằm tối ưu hóa hiệu quả sử dụng vốn. Tracodi dự chi hơn 970 tỷ đồng để mua 40,6% vốn Sơn Long – chủ đầu tư dự án Bãi Cháy.

IDJ chào bán 173 triệu cổ phiếu cho cổ đông theo tỷ lệ 1:1

IDJ chào bán gần 173,5 triệu cổ phiếu cho cổ đông với giá 10.000 đồng theo tỷ lệ 1:1. Tổng số tiền dự kiến thu về gần 1.735 tỷ đồng sẽ được đơn vị này đầu tư vào các dự án bất động sản.

ACG rời sàn UPCoM ngày 28/9, chuẩn bị niêm yết HoSE

Gỗ An Cường sẽ hủy đăng ký giao dịch cổ phiếu tại UPCoM vào ngày 28/9. Gỗ An Cường đã được chấp thuận niêm yết cổ phiếu tại Sở giao dịch Chứng khoán TP HCM.

Phát hành thêm 41 triệu cổ phiếu, CMC tăng vốn lên 1.500 tỷ đồng

CMC phát hành tổng cộng hơn 41 triệu cổ phiếu, tổng tỷ lệ 37,62%. Tổng giá trị tính theo mệnh giá sau hai đợt phát hành là 410 tỷ đồng.

DIC Corp muốn giảm giá chào bán cho cổ đông hiện hữu còn 15.000 đồng/cp

Chỉ trong 5 tháng, DIC Corp liên tục hạ giá chào cho cổ đông hiện hữu từ 30.000 đồng/cp xuống tới 15.000 đồng/cp. Với khu đô thị du lịch Long Tân, huyện Nhơn Trạch, tỉnh Đồng Nai, dự kiến đầu năm 2023 sẽ được giao đất đợt 1 với diện tích 82,11ha, đủ điều kiện khởi công đầu tư xây dựng.

CII đã nộp hồ sơ phát hành cổ phiếu thưởng tỷ lệ 14% cho UBCK

Ngay sau khi hoàn tất việc kiểm toán BCTC cho kỳ kế toán 6 tháng đầu năm, CII triển khai thủ tục phát hành cổ phiếu thưởng. Doanh nghiệp dự kiến phát hành 35 triệu cổ phiếu thưởng tăng vốn lên 3.193 tỷ đồng.

Dệt may Thành Công báo lãi 33 tỷ đồng trong tháng 8

Doanh thu tháng 8 tăng 85% và chuyển từ lỗ gần 7 tỷ đồng sang lãi 33 tỷ đồng. Tháng 8 năm trước, chịu ảnh hưởng dịch bệnh, năng suất ngành may không đạt kế hoạch và chi phí tăng cho do triển khai 3 tại chỗ.

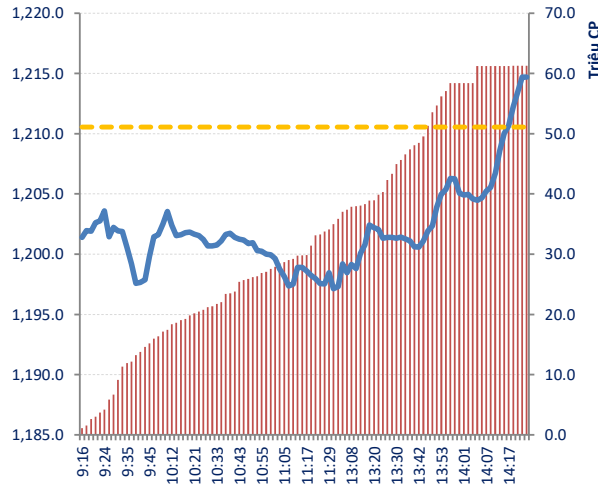
PNJ lãi kỷ lục

Lũy kế 8 tháng, doanh thu thuần của PNJ đạt 23.049 tỷ đồng tăng 87,6% so với 8 tháng năm 2021; lãi sau thuế 1.246 tỷ đồng, tăng 66,1%. Mức lợi nhuận 8 tháng còn cao hơn mức kỷ lục của cả năm 2019. Tính đến cuối tháng 8, hệ thống PNJ có 353 cửa hàng trên toàn quốc.

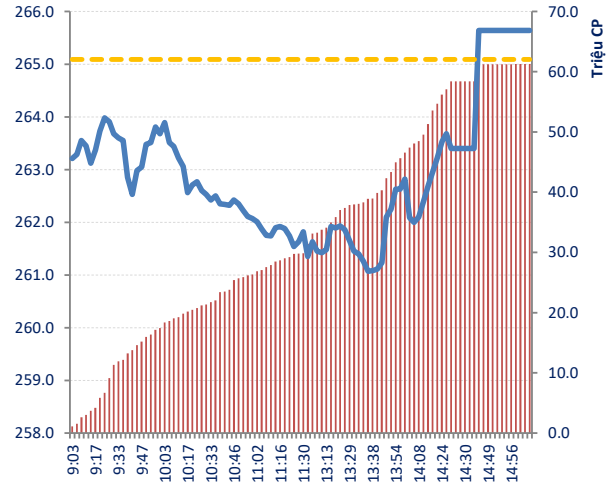


THỐNG KÊ GIAO DỊCH

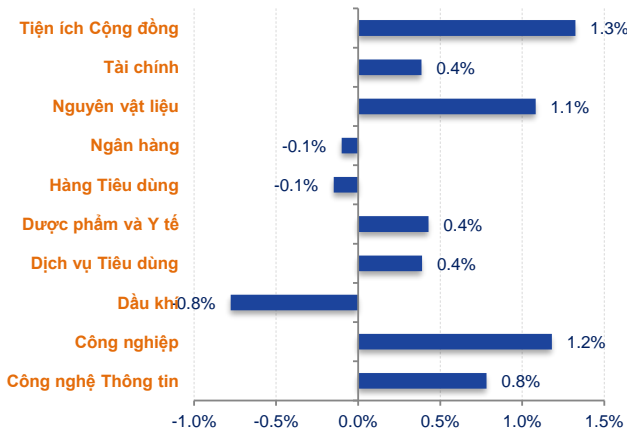
KLGD và VN-Index trong phiên



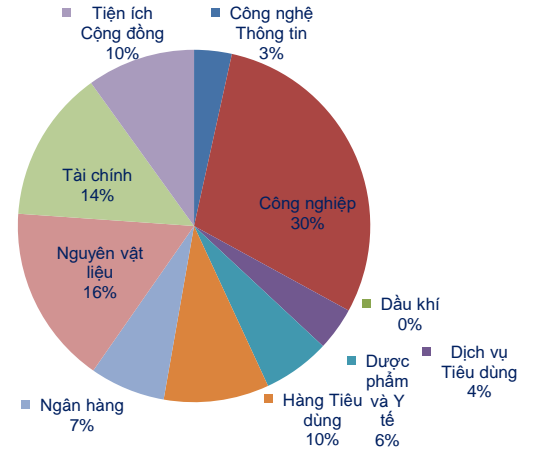
KLGD và HNX-Index trong phiên



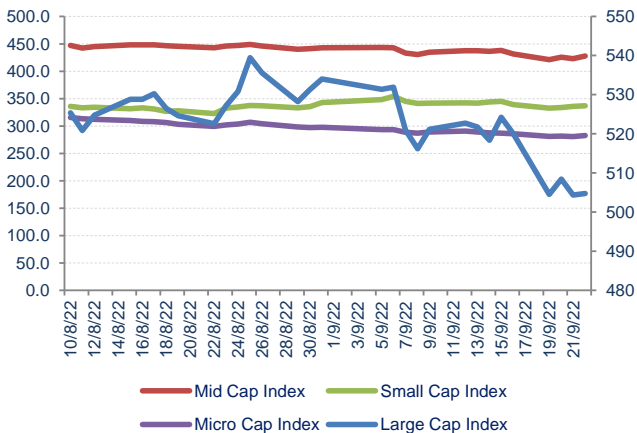
Biến động giá phân theo nhóm Ngành



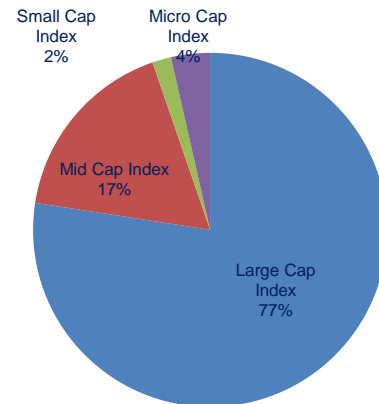
Giá trị giao dịch phân theo nhóm Ngành



Chuỗi Index theo nhóm vốn hóa



Giá trị giao dịch theo nhóm vốn hóa



Nhóm vốn hóa được phân loại bởi StoxPlus:

Large Cap: Vốn hóa trên 5000 tỷ Small Cap: Vốn hóa từ 500 - 1000 tỷ
 Mid Cap: Vốn hóa từ 1000 - 5000 tỷ Micro Cap: Vốn hóa dưới 500 tỷ



HOSE

HNX

Top 5 CP NĐT nước ngoài mua và bán nhiều nhất

TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng	TT	Mã CK	KL mua ròng	Mã CK	KL bán ròng
1	HPG	1,977,936	NLG	3,052,018	1	ONE	21,400	SHS	406,250
2	HCM	345,600	KDH	2,535,705	2	NDX	14,400	THD	27,200
3	BSI	328,400	OCB	1,096,825	3	DL1	3,600	HUT	27,000
4	FRT	226,300	CTG	1,069,890	4	GMX	2,500	IDC	25,900
5	VIC	206,635	BCM	986,700	5	VCS	2,500	PVS	6,400

Top 5 CP có KLGD lớn nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD	Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	%	KLGD
HAG	13.65	13.85	↑ 1.47%	23,038,100	SHS	11.00	11.40	↑ 3.64%	11,368,148
VND	18.50	19.00	↑ 2.70%	18,167,300	PVS	26.40	26.30	↓ -0.38%	7,011,373
SSI	20.55	21.10	↑ 2.68%	17,406,400	IDC	53.10	53.00	↓ -0.19%	3,870,798
POW	13.45	13.65	↑ 1.49%	13,487,600	KLF	1.70	1.70	→ 0.00%	3,224,528
VPB	29.50	29.30	↓ -0.68%	12,906,400	TAR	27.40	28.50	↑ 4.01%	2,860,868

Top 5 CP tăng giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%	Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
TEG	9.30	9.95	0.65	↑ 6.99%	LM7	3.00	3.30	0.30	↑ 10.00%
SJF	5.44	5.82	0.38	↑ 6.99%	KHS	16.10	17.70	1.60	↑ 9.94%
LEC	9.19	9.83	0.64	↑ 6.96%	SDU	28.90	31.70	2.80	↑ 9.69%
SVC	92.10	98.50	6.40	↑ 6.95%	SSM	5.30	5.80	0.50	↑ 9.43%
NT2	29.80	31.85	2.05	↑ 6.88%	TKG	12.80	14.00	1.20	↑ 9.38%

Top 5 CP giảm giá nhiều nhất trong ngày

Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%	Mã	Giá TC (*)	Giá đóng	+/-	%
TGG	5.45	5.07	-0.38	↓ -6.97%	THS	23.00	20.70	-2.30	↓ -10.00%
PMG	11.80	11.00	-0.80	↓ -6.78%	NHC	30.00	27.00	-3.00	↓ -10.00%
KPF	13.55	12.65	-0.90	↓ -6.64%	CCR	16.00	14.40	-1.60	↓ -10.00%
FUCVREIT	7.98	7.45	-0.53	↓ -6.64%	HEV	51.00	45.90	-5.10	↓ -10.00%
BTT	47.10	44.10	-3.00	↓ -6.37%	VNT	82.60	74.50	-8.10	↓ -9.81%

(*) Giá điều chỉnh



CHỈ SỐ TÀI CHÍNH

Top KLGD lớn nhất HOSE

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
HAG	23,038,100	14.6%	750	18.2	2.7
VND	18,167,300	12.3%	367	50.4	1.5
SSI	17,406,400	13.0%	1,116	18.4	1.4
POW	13,487,600	4.9%	668	20.1	1.0
VPB	12,906,400	19.6%	3,771	7.8	1.3

Top KLGD lớn nhất HNX

Mã	KLGD	ROE	EPS	P/E	P/B
SHS	11,368,148	25.5%	1,196	9.2	1.0
PVS	7,011,373	4.1%	1,106	23.9	1.0
IDC	3,870,798	34.0%	5,604	9.5	2.7
KLF	3,224,528	-0.8%	(82)	-	0.2
TAR	2,860,868	13.0%	2,055	13.3	1.6

Top Đột biến giá HOSE

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
TEG	↑ 7.0%	5.7%	794	11.7	0.7
SJF	↑ 7.0%	1.0%	105	51.7	0.5
LEC	↑ 7.0%	0.1%	22	424.5	0.6
SVC	↑ 6.9%	10.0%	5,767	16.0	1.4
NT2	↑ 6.9%	21.4%	3,192	9.3	1.9

Top Đột biến giá HNX

Mã	+/-%	ROE	EPS	P/E	P/B
LM7	↑ 10.0%	-64.5%	(2,795)	-	0.9
KHS	↑ 9.9%	17.0%	3,257	4.9	0.9
SDU	↑ 9.7%	0.9%	161	179.3	1.6
SSM	↑ 9.4%	-4.8%	(635)	-	0.4
TKG	↑ 9.4%	5.1%	508	25.2	1.2

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HOSE

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
HPG	1,977,936	32.1%	5,164	4.4	1.3
HCM	345,600	12.1%	1,176	22.0	1.5
BSI	328,400	8.9%	1,047	24.5	1.9
FRT	226,300	35.3%	5,014	16.9	5.4
VIC	206,635	-0.3%	(121)	-	1.8

Top KLGD NĐT nước ngoài mua ròng HNX

Mã	KL mua	ROE	EPS	P/E	P/B
ONE	21,400	7.4%	928	7.4	0.6
NDX	14,400	4.3%	556	12.0	0.5
DL1	3,600	2.9%	332	16.6	0.5
GMX	2,500	28.7%	3,473	5.3	1.5
VCS	2,500	34.3%	10,584	6.7	2.3

Top Vốn hóa HOSE

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
VCB	373,396	21.7%	5,271	15.0	3.0
VHM	253,860	21.9%	6,510	9.0	2.0
VIC	240,659	-0.3%	(121)	-	1.8
GAS	208,621	23.6%	6,738	16.2	3.4
BID	175,784	14.6%	2,569	13.5	1.9

Top Vốn hóa HNX

Mã	Vốn hóa	ROE	EPS	P/E	P/B
KSF	24,750	6.6%	1,356	60.8	3.7
IDC	17,523	34.0%	5,604	9.5	2.7
THD	16,730	13.1%	2,295	20.8	2.8
BAB	12,852	7.9%	889	17.8	1.4
PVS	12,618	4.1%	1,106	23.9	1.0

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HOSE

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
CKG	2.80	17.5%	2,205	12.6	2.0
VIX	2.78	20.7%	750	14.9	0.8
CTS	2.76	8.7%	772	22.1	1.4
TVB	2.75	30.6%	3,494	1.9	0.6
ABS	2.71	7.5%	865	14.7	1.1

Top CP có hệ số Beta cao nhất sàn HNX

Mã	Beta	ROE	EPS	P/E	P/B
BII	2.85	-2.9%	(318)	-	0.4
PVL	2.85	5.8%	291	17.5	1.0
TVC	2.79	0.1%	16	489.5	0.4
SDA	2.71	7.9%	741	15.8	1.2
APS	2.62	62.2%	9,839	1.4	1.0



Website: www.shs.com.vn

Chịu trách nhiệm nội dung:

Phó phòng: Hồ Ngọc Việt Cường
cuong.hnv2@shs.com.vn

Tổ trưởng nghiệp vụ: Phan Tấn Nhật
nhat.pt@shs.com.vn

Chuyên viên: Nguyễn Đình Thắng
thang.nd@shs.com.vn

Tất cả những thông tin nêu trong báo cáo nghiên cứu này đã được xem xét cẩn trọng, tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội (SHS) không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo. Các quan điểm, nhận định và đánh giá trong báo cáo này là quan điểm cá nhân của các chuyên viên phân tích mà không đại diện cho quan điểm của SHS.

Báo cáo này chỉ nhằm mục tiêu cung cấp thông tin mà không hàm ý khuyên người đọc mua, bán hay nắm giữ chứng khoán. Người đọc chỉ nên sử dụng báo cáo nghiên cứu này như là một nguồn thông tin tham khảo.

SHS có thể có những hoạt động hợp tác kinh doanh với các đối tượng được đề cập đến trong báo cáo này. Người đọc cần lưu ý rằng SHS có thể có những xung đột lợi ích đối với các nhà đầu tư khi thực hiện báo cáo nghiên cứu phân tích này.

Dữ liệu tài chính được cung cấp bởi FiinGroup và Fialda

Mọi thông tin xin vui lòng liên hệ:

Phòng Phân tích - Công ty Cổ Phần Chứng khoán Sài Gòn - Hà Nội

Trụ sở chính tại Hà Nội

Tầng 1-5, Tòa nhà Unimex Hà Nội,
Số 41 Ngô Quyền, Hàng Bài,
Hoàn Kiếm, Hà Nội
Tel: 84.24.38181888
Fax: 84.24.38181688
Email: contact@shs.com.vn

Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 1&3, Tòa nhà AS,
Số 236-238 Nguyễn Công Trứ,
P.Nguyễn Thái Bình, Q.1, HCM
Tel: 84.28.39151368
Fax: 84.28.39151369
Email: contact-hcm@shs.com.vn

Chi nhánh Đà Nẵng

Tầng 8, Tòa nhà Thành Lợi 2,
Số 03 Lê Đình Lý, Phường Vĩnh
Trung, Quận Thanh Khê, Thành
phố Đà Nẵng
Tel: 84.236.3525777
Fax: 84.236.3525779
Email: contact-dn@shs.com.vn